

Bản án số: 19/2017/ HSST

Ngày: 23 / 8 /2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ - NGHỆ AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Thế Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Chính

2. Bà Vũ Thị Thanh Hiền - Công tác tại: Phó bí thư thị đoàn thị xã Cửa Lò, Nghệ An.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Nguyễn Thị Hoa - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Cửa Lò tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tất Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, Nghệ An; mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2017/HSST ngày 25/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn L** - Tên gọi khác: không. Sinh ngày 17 tháng 8 năm 1997. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm R, xã N, huyện N, Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 7/12 . Con ông: Bùi Văn T, sinh năm 1974 và bà: Lê Thị L, sinh năm 1977; Nơi cư trú: xóm R,xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Anh chị, em ruột: Có ba anh chị em , bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: chưa có.Tiền sự: Không. Tiền án: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 21 tháng tù về tội" Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 48/HSST ngày 30/9/2014; Ngày 13/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội"Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của bản án số 48/HSST ngày 30/9/2014 buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai bản án. Ngày 06/3/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2017 cho đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại:** Chị Hoàng Thị C, sinh năm 2000 (có mặt)

Nơi cư trú: khối 1, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: khối 1, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Cửa Lò truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào tối ngày 15/5/2017, Bùi Văn L cùng với Bùi Văn D, sinh năm 2003 trú tại xóm Ròng, xã Nghi Thiết, huyện Nghi Lộc, Nghệ An, đi chơi với chị Hoàng Thị C, sinh ngày 01/4/2000, trú tại Khối 1 phường Nghi Thủy, Thị xã Cửa Lò và chị Thạch Thị Thắm, sinh năm 2000, trú tại xóm 7, xã Nghi Xá, huyện Nghi lộc, Nghệ An. sau đó tất cả đi về nhà chị Thắm ngủ. Đến khoảng 5 giờ sáng ngày 16/5/2017, chị C nhờ L chở về nhà để đi làm. L đã mượn xe của Bùi Văn D, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS 37K1- 798.07 để chở chị C về. Khi chở chị C về đến nhà, L đứng ngoài cổng chờ, chị C vào nhà thay quần áo rồi quay ra để L chở đến bến cá phường Nghi Thủy làm việc. Sau đó Bùi Văn L đi về xã Nghi Xá. Khoảng 6 giờ cùng ngày, Bùi Văn L quay lại phường Nghi Thủy đón chị C. Khi đến nhà chị C, L đứng ngoài cổng gọi nhưng không thấy chị C trả lời. Bùi Văn L đi vào trong nhà tìm mà vẫn không thấy chị C nên đã lấy điện thoại của mình gọi vào số máy di động của chị C để hỏi ở đâu. Khi L gọi thì máy điện thoại của chị C để trong ngăn tủ đựng quần áo đồ chuông. Quan sát thấy trong nhà không có ai nên L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại. L kéo ngăn tủ ra thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1, màu hồng, L đã lấy điện thoại đó bỏ vào túi quần đi ra về thì lại nghe tiếng chuông điện thoại trên gác xép nhà. L đi lên cầu thang thấy có một chiếc điện thoại di động Samsung, màu trắng đang sạc pin. L rút sạc pin lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng đi ra nô máy chạy về xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc. Khi L đi xe qua nhà bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1967, trú tại xóm 2, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An là mẹ của Hoàng Khắc Vỹ là bạn của L, L dừng xe vào nhà nói với bà Đ cho gửi hai máy điện thoại di động tý nữa quay lại lấy. Tuy nhiên bà Đ không đồng ý cất giữ nhưng L vẫn để hai chiếc điện thoại di động ở hộp giấy cát tông rồi đi ra lấy xe đi đến nhà chị Thạch Thị Thắm trả xe cho Bùi Văn D. Khi chị Hoàng Thị C trở về nhà phát hiện thấy hai điện thoại của mình không thấy nên đã hỏi ông nội là ông Hoàng Thanh Sơn, sinh năm 1945, trú tại khối 1, phường Nghi Thủy, Thị xã Cửa Lò có cất hộ không thì ông Sơn nói "không biết" và ông Sơn có mô tả lại đặc điểm người thanh niên đến tìm. Lúc này, chị C nghĩ ngày đến bạn là Bùi Văn L nên gọi điện cho L hỏi "Anh có đến lấy điện thoại của em thì đưa cho em". Bùi Văn L trả lời "không biết". Khoảng 15 phút sau chị C đến nhà chị Thạch Thị Thắm gặp L để hỏi máy điện thoại nhưng L vẫn chối là không lấy. Sau đó chị C đi về Công an phường Nghi Thủy trình báo. Đến 9 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Văn L biết việc làm của mình đã sai, vi phạm pháp luật, sớm muộn gì cũng bị phát hiện nên đã tự nguyện đến Công an phường Nghi Thủy, Thị xã Cửa Lò xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 17/5/2017, Hội đồng định giá tài sản UBND Thị xã Cửa Lò kết luận: Tổng giá trị của hai chiếc điện thoại di động mà Bùi Văn L chiếm đoạt của chị Hoàng Thị C là 6.240.000đ (Sáu triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng.
- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy, màu trắng.

Tại bản cáo trạng số 15/VKS-HS ngày 24/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Cửa Lò Nghệ An đã truy tố Bùi Văn L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1, 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 BLHS xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì; chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, và những người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 6 giờ ngày 16/5/2017 tại nhà chị Hoàng Thị C trú tại khối 1, phường Nghi Thủy, Thị xã Cửa Lò, Nghệ An. Lợi dụng lúc gia đình chị C không có người trông coi, nhà không khóa cửa, Bùi Văn L đã có hành vi lấy trộm của chị C hai chiếc điện thoại di động có tổng trị giá là 6.240.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn trên địa bàn, làm cho các gia đình cũng như nhân dân rất lo lắng và làm hoang mang trong quần chúng nhân dân, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo khi phạm tội đang có hai tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, với hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/5/2017 theo Bộ luật hình sự năm 1999 là thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” theo điểm b khoản 2 Điều 138 BLHS. Tuy nhiên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 144/2016/QH ngày 29/6/2016 của Quốc hội và công văn hướng dẫn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 về hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015; thì tiền án của Bùi Văn L tại bản án hình sự số 11/2015/HSST ngày 13/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc được xem là đã xóa án tích vì tại thời điểm Bùi Văn L bị kết án chưa đủ 18 tuổi. Do vậy bị cáo L còn một tiền án nên lần đưa ra xét xử này bị cáo có tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Việc đưa bị cáo ra xét xử bằng bản án hình sự là hoàn toàn thỏa đáng đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và cần cách ly bị cáo một thời gian để cho bị cáo cải tạo tập trung, sửa chữa sai lầm để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận ra hành vi sai trái và đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bản thân bị cáo khi đó nhận thấy hành vi sai trái đó đến cơ quan công an đầu thú. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy cần xem xét về tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS cho bị cáo.

- Về dân sự: Tài sản đã được trả lại cho người bị hại nay không có yêu cầu gì thêm, nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng: + Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy, màu trắng là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị C. Cơ quan công an đã trả lại cho chị C là đúng pháp luật.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS 37K1-798.07 của Bùi Văn L mượn của Nguyễn Văn D. Cơ quan điều tra đã xác định được là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Hoa (mẹ của Nguyễn Văn D) và đã trả lại cho bà Hoa là có cơ sở.

- Bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1; 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS,

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 16/5/2017).

- Về án phí: áp dụng Điều 99 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TX Cửa Lò;
- Công an Thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THA dân sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- bị cáo; bị hại, người đại diện;
- Lưu HS;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thế Lan